



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ

QUỸ ĐẦU TƯ THU NHẬP CHỦ ĐỘNG VCBF (VCBF-AIF)

NGÀY 08 THÁNG 05 NĂM 2025

MỤC LỤC

I. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ	6
II. KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	7
1 Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán Năm 2024. Nhận định của Công ty Quản lý Quỹ.....	7
2 Giao dịch của nhà đầu tư trong quý 1/2025	11
3 Cập nhật tình hình hoạt động của Quỹ từ ngày 1 tháng 1 đến 31 tháng 3 năm 2025	12
III. THAY ĐỔI NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ QUỸ	13
IV. ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ	14
V. HỎI ĐÁP.....	15
VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHNĐT.....	16
PHỤ LỤC A – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-AIF	17

Bảng từ viết tắt

BDDQ	Ban đại diện Quỹ
ĐHNĐT	Đại hội Nhà đầu tư thường niên (của các quỹ mở VCBF)
Điều lệ	Điều lệ Quỹ
FDI	Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
HSX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IPO	Phát hành lần đầu tiên ra công chúng
NHNN	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam
Thông tư 98	Thông tư 98/2020/TT-BTC hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ngày 16/11/2020
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
VCBF-BCF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Hàng đầu VCBF
VCBF-TBF	Quỹ Đầu tư Cân bằng Chiến lược VCBF
VCBF-FIF	Quỹ Đầu tư Trái phiếu VCBF
VCBF-MGF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Tăng trưởng VCBF
VCBF-AIF	Quỹ Đầu tư Thu nhập Chủ động VCBF
VN30	Chỉ số VN30 của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
VN70	Chỉ số VN70 của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
VN100	Chỉ số VN100 của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
VNI/VNIndex	Chỉ số VNIndex của Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Hà Nội, tháng 4 năm 2025



Kính gửi Quý nhà đầu tư,

Mọi thứ đã thay đổi quá nhanh chỉ trong vòng một tháng qua! Khi mời Quý Nhà đầu tư tham dự Đại hội Nhà đầu tư vào tháng 3, chúng tôi đã rất hài lòng với những thành quả tích cực của năm 2024. Nền kinh tế đã phát triển rất khả quan, và các quỹ của chúng tôi cũng đạt hiệu suất nổi bật. Hai quỹ cổ phiếu VCBF-BCF và VCBF-MGF ghi nhận mức tăng khoảng 27%, trong khi quỹ cân bằng VCBF-TBF đạt khoảng 20%, và quỹ trái phiếu VCBF-FIF cũng tăng hơn 7%.

Quỹ mới của chúng tôi, VCBF-AIF, cũng đã có khởi đầu rất thuận lợi kể từ khi được ra mắt vào tháng 2 năm 2025. Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng mạnh mẽ trong quý I, theo đó triển vọng cho năm 2025 ở thời điểm đó vẫn được nhìn nhận rất tích cực.

Tuy nhiên, như quý vị đều đã chứng kiến, làn sóng bất ổn đã nhanh chóng lan rộng trên toàn cầu, sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump công bố chính sách mà ông đã gán nhãn một cách sai lệch là “thuế quan đối ứng” – vào ngày 2 tháng 4 năm 2025. Thuế quan vốn từ lâu đã nằm trong chương trình nghị sự của vị Tổng thống này, nhưng do mức thuế được công bố cao hơn rất nhiều so với dự báo, thị trường toàn cầu đã đồng loạt phản ứng tiêu cực. Việt Nam cũng không nằm ngoài làn sóng này, khi phải đối mặt với mức thuế mang tính “trừng phạt” lên tới 46% đối với tất cả các loại hàng xuất khẩu sang Mỹ. Trên thực tế, phản ứng tiêu cực đã mạnh mẽ đến mức Tổng thống Trump đã buộc phải tuyên bố tạm hoãn áp dụng thuế trong vòng 90 ngày kể từ ngày 9 tháng 4 cho tất cả các nước ngoài trừ Trung Quốc, nhằm tạo điều kiện cho đàm phán. Chính phủ Việt Nam đã có sự chuẩn bị từ trước và đã phản ứng rất nhanh chóng, vì vậy chúng tôi tin tưởng rằng kết quả đàm phán sẽ tốt đẹp.

Dù vậy, các yếu tố bất định vẫn sẽ tiếp tục tồn tại và ảnh hưởng đến các nền kinh tế cũng như thị trường chứng khoán trên toàn thế giới ở các mức độ khác nhau, đặc biệt khi thương chiến Mỹ-Trung chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. May mắn thay, nền kinh tế Việt Nam đến cuối quý I/2025 vẫn đang ở vị thế tương đối vững chắc. Chúng tôi cũng đã rà soát kỹ lưỡng danh mục đầu tư của các quỹ, chủ động giảm tỷ trọng cổ phiếu của các công ty dễ bị tổn thương và – theo triết lý đầu tư dài hạn của mình – tiếp tục tìm kiếm những cổ phiếu được định giá hấp dẫn và có triển vọng bền vững. Chúng tôi tin rằng sức chống chịu của nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục được khẳng định, tuy nhiên, chúng tôi sẽ vẫn giữ thái độ thận trọng và chú trọng quản trị rủi ro trong suốt giai đoạn đầy biến động này.

Chúng tôi rất tiếc không thể tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên (IGM) dành cho các quỹ VCBF-BCF, VCBF-FIF, VCBF-MGF và VCBF-TBF như kế hoạch ban đầu vào ngày 15 tháng 4. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ có cơ hội tổ chức phiên họp IGM lần hai vào ngày 8 tháng 5 sắp tới, kết hợp cùng IGM của quỹ mới, VCBF-AIF. Thị trường đã phần nào phục hồi sau cú sốc ban đầu hồi đầu tháng 4, vì vậy chúng ta sẽ có điều kiện để cùng nhau đánh giá một cách bình tĩnh và toàn diện hơn các diễn biến hiện tại.

Nhân dịp này, tôi rất hân hạnh mời tất cả Quý Nhà đầu tư của quỹ VCBF-AIF, cũng như các nhà đầu tư lâu năm trong “gia đình quỹ” của chúng tôi cùng tham dự phiên họp trực tiếp kết hợp trực tuyến đầu tiên vào ngày 8 tháng 5. Với hơn 26.000 nhà đầu tư mới cùng số lượng như vậy các nhà đầu tư trung thành kể từ Đại hội năm 2024, chúng tôi rất mong được chia sẻ kết quả đầu tư và những góc nhìn chiến lược với quý vị vào thời điểm đó.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý Nhà đầu tư đã tin tưởng và đầu tư cùng Công ty TNHH Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Vietcombank và rất mong được tiếp tục được đồng hành cùng Quý Nhà đầu tư trong nhiều năm tới. Chúng tôi sẽ tiếp tục cập nhật tới Quý Nhà đầu tư những diễn biến của thị trường và kết quả đầu tư các quỹ thông qua nhiều sự kiện trực tuyến cũng như trên các nền tảng trực tuyến của chúng tôi. Để tìm hiểu thêm thông tin cũng như kết quả hoạt động của các quỹ, vui lòng truy cập www.vcbf.com.

Trân trọng,

Nguyễn Thị Hằng Nga, CFA

Tổng Giám Đốc

I. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, BAN THƯ KÝ VÀ BAN KIỂM PHIẾU CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ

Theo Điều 21 (2) của Điều lệ Quỹ VCBF-AIF, Công ty Quản lý Quỹ triệu tập Đại Hội Nhà Đầu Tư vào ngày 08 tháng 05 năm 2025 và chuẩn bị nội dung chương trình họp cho ĐHNĐT.

Nội dung cho chương trình ĐHNĐT như sau:

- I. Thông qua chương trình, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu của ĐHNĐT;
- II. Kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán. Cập nhật hoạt động của Quỹ tính đến ngày 31/3/2025;
- III. Nghị quyết của ĐHNĐT về sửa đổi Điều lệ Quỹ;
- IV. Nghị quyết của ĐHNĐT ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ;
- V. Hỏi đáp với nhà đầu tư; và
- VI. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của ĐHNĐT.

Theo Điều 24 (3) của Điều lệ Quỹ VCBF-AIF, Chủ Tịch BDDQ – Ông Mạc Quang Huy sẽ chủ tọa Đại Hội Nhà Đầu Tư.

Đại Hội Nhà Đầu Tư được yêu cầu thông qua những nghị quyết sau:

RẰNG thông qua Chương trình ĐHNĐT; và

RẰNG thông qua Ban Kiểm phiếu và Ban Thư ký của ĐHNĐT.

II. KINH TẾ VĨ MÔ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1 Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán Năm 2024. Nhận định của Công ty Quản lý Quỹ

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ

Như kỳ vọng, tăng trưởng GDP tiếp tục duy trì xu hướng từ các quý trước, đạt mức tăng trưởng 7,6% so với cùng kỳ trong quý 4 và tăng 7,1% cho cả năm 2024, tương đương với mức tăng trưởng của những năm 2018 và 2019 trước dịch Covid. Tất cả các ngành đều ghi nhận mức tăng trưởng tốt. Khu vực Công nghiệp & Xây dựng tăng trưởng 8,2% so với cùng kỳ, được thúc đẩy bởi ngành Chế biến & Chế tạo với mức tăng trưởng 9,8% so với cùng kỳ, cao hơn so với mức tăng 6,0% của ba năm liền trước nhưng vẫn thấp hơn mức tăng trưởng hai con số của giai đoạn trước dịch Covid. Ngành Khai khoáng giảm 7,2% so với cùng kỳ, trong khi Ngành Xây dựng tăng trưởng 7,9%. Ngành Dịch vụ tăng trưởng 7,4%, cao hơn mức 6,0% của ba năm liền trước và tương đương với mức tăng trưởng của giai đoạn trước đại dịch, trong khi Ngành Nông, Lâm, Ngư nghiệp tăng trưởng mạnh 3,3% so với cùng kỳ năm trước, thấp hơn một chút so với mức trung bình của ba năm liền trước nhưng cao hơn so với giai đoạn trước dịch.

Phần lớn tăng trưởng của lĩnh vực sản xuất đến từ xuất khẩu, đạt mức tăng trưởng 14,3% so với cùng kỳ, cao hơn mức trung bình 8,4% của ba năm liền trước. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như điện tử và điện thoại, chiếm 31,2% tổng kim ngạch xuất khẩu, tăng trưởng lần lượt 26,6% và 2,9%, trong khi máy móc (chiếm 12,9% tổng kim ngạch) tăng trưởng 21,0%, và hàng dệt may, da giày (chiếm 9,1% và 5,6% tổng kim ngạch) tăng trưởng lần lượt 11,2% và 13,0%. Các chỉ số sản xuất cũng công nghiệp cho thấy kết quả tương tự, với mức tăng trưởng 9,6% trong cả năm, vượt xa mức tăng trưởng trung bình 5,2% của ba năm liền trước. Tuy nhiên, tỷ lệ tăng trưởng đã giảm trong hai quý gần đây từ 11,6% so với cùng kỳ trong quý 2 xuống còn 9,6% trong quý 4. Chỉ số PMI cũng giảm trở lại dưới mức 50 điểm, đạt 49,8 điểm trong tháng 12. Sau khi phục hồi từ mức 47,3 điểm do ảnh hưởng của bão Yagi vào tháng 9, lượng đơn đặt hàng mới và đơn đặt hàng xuất khẩu đã chậm lại trong tháng 12. Mặc dù triển vọng vẫn chưa chắc chắn, nhưng các nhà sản xuất vẫn duy trì sự lạc quan thận trọng.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng trưởng 9,0% so với cùng kỳ năm trước tính theo giá hiện hành và tăng 5,9% tính theo giá trị thực. Sự phục hồi của ngành du lịch đã thúc đẩy tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong năm 2024. Dịch vụ lưu trú và ăn uống (bao gồm lưu trú, ăn uống và du lịch) tăng trưởng 13,1% so với cùng kỳ, mặc dù cũng giảm 0,4% so với quý trước trong quý 4. Tổng lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong năm 2024 đạt 17,6 triệu lượt, chỉ thấp hơn 2,3% so với tổng số 18 triệu lượt khách của năm 2019, trước khi đại dịch bùng phát.

Thâm hụt thương mại dịch vụ tăng 39,8% lên 12,3 tỷ USD mặc dù doanh

thu từ khách du lịch quốc tế tăng 33,1%, chủ yếu là do lượng khách du lịch Việt ra nước ngoài tăng mạnh hơn. Tuy nhiên, cán cân vón được hỗ trợ nhờ thặng dư thương mại hàng hóa lớn với 24,8 tỷ USD và giải ngân FDI đạt 25,4 tỷ USD, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước và là mức cao nhất từ trước đến nay. FDI đăng ký cũng đạt 33,7 tỷ USD, mức cao nhất kể từ năm 2008, trong đó nhiều dự án bất động sản lớn đã được phê duyệt. Bên cạnh đó, các dự án sản xuất chiếm 81,4% và 73,3% tổng số vốn FDI giải ngân và phê duyệt trong năm 2024.

VNĐ giảm 5,0% so với USD trong năm 2024, chủ yếu do đồng USD mạnh lên, mặc dù cán cân vón tích cực đã phần nào hỗ trợ NHNN trong kiểm soát tỷ giá. NHNN cũng đã thành công trong việc quản lý chính sách tiền tệ trong nước. Lạm phát duy trì dưới ngưỡng 4,0%, ở mức 3,6%, trong khi các ngân hàng đã đẩy nhanh việc giải ngân tín dụng trong quý 4, giúp tăng trưởng tín dụng cả năm ở mức 15,1% so với cùng kỳ, đạt mục tiêu tăng trưởng 15%.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Trải qua nhiều biến động, VN-Index tăng 12,1% trong năm 2024, vượt trội so với PCOMP của Philippines (+1,2%), SET của Thái Lan (-1,1%) và JCI của Indonesia (-2,7%), nhưng thấp hơn FBMEMAS của Malaysia (+16,3%) và SHCOMP của Trung Quốc (+12,7%).

Giá trị giao dịch trung bình hàng ngày tăng 13,4% so với năm trước, đạt 830 triệu USD, nhưng thanh khoản cải thiện chủ yếu trong nửa đầu năm. Thanh khoản chậm lại đáng kể vào nửa cuối năm do thị trường chủ yếu đi ngang, hạn chế cơ hội giao dịch ngắn hạn và làm giảm sự tham gia của nhà đầu tư cá nhân. Lực bán ròng từ khối ngoại cũng gây áp lực lên tâm lý thị trường. Nhà đầu tư nước ngoài rút ròng 3,7 tỷ USD trong năm 2024, tăng mạnh so với 944 triệu USD năm 2023, chủ yếu do lộ trình cắt giảm lãi suất của FED chậm hơn dự báo và đồng USD mạnh lên.

Cổ phiếu vốn hóa lớn dẫn dắt thị trường khi VN30 tăng 18,9%, vượt xa VN70 đại diện cho nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa (+9,9%) và VN50 đại diện cho nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ (+5,8%), đảo ngược xu hướng năm 2023 khi nhóm vốn hóa vừa và nhỏ chiếm ưu thế với VN70 dẫn đầu thị trường, tăng 32,2%, theo sau là VN50 Index, tăng 28,9% nhờ sự tham gia tích cực của các nhà đầu tư cá nhân, trong khi VN30 chỉ tăng 12,6%.

Trong 11 nhóm ngành GICS, 10 nhóm ghi nhận mức tăng. Công nghệ thông tin dẫn đầu (+75,5%), với động lực từ FPT Corp (HSX: FPT, +85,0%), được hưởng lợi từ tăng trưởng lợi nhuận mạnh mẽ và mở rộng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực AI. Ngành Hàng tiêu dùng không thiết yếu (+31,6%) phục hồi nhờ điều kiện kinh tế cải thiện và niềm tin người tiêu dùng tăng lên. Ngành Tài chính (+20,4%) được hưởng lợi từ nhu cầu tín dụng cao hơn, triển vọng biên lãi ròng (NIM) cải thiện và áp lực nợ xấu (NPL) giảm trong bối cảnh kinh tế và thị trường bất động sản phục hồi. Bất động sản (-5,6%) là nhóm duy nhất giảm điểm, khi các doanh nghiệp lớn

như Vingroup (HSX: VIC, -9,1%) và Vinhomes (HSX: VHM, -7,4%) chịu áp lực bán do lo ngại về những khoản hỗ trợ tài chính cho VinFast.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Tính đến cuối năm 2024, Kho bạc Nhà Nước đã gọi thầu thành công 330,4 nghìn tỷ đồng, hoàn thành 82,6% kế hoạch phát hành năm. Thanh khoản hệ thống ngân hàng suy giảm trong quý cuối năm cùng với lo ngại gia tăng về việc mất giá tiền đồng theo đó đẩy lợi tức Trái phiếu Chính phủ trên thị trường sơ cấp lên cao đã dẫn đến sự sụt giảm khối lượng dự thầu. Khối lượng dự thầu quý 4 chỉ đạt 110,9 nghìn tỷ đồng, bằng 57% khối lượng dự thầu bình quân theo quý trong 9 tháng đầu năm. Tại thời điểm cuối năm 2024, trái phiếu 5 năm giao dịch quanh mức 2,3%, 76 điểm phần trăm cao hơn mức cuối tháng 12 năm 2023. Kỳ hạn 10-15 năm giao dịch quanh mức 3,0%-3,15%, tương ứng với mức tăng 70 điểm phần trăm so với cuối quý 4 2023. Lợi tức trái phiếu kỳ hạn siêu dài 20-30 năm tăng trong biên độ hẹp hơn, khoảng 30 điểm trong năm 2024.

Đối với hoạt động phát hành riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp, khối lượng phát hành đạt 453 nghìn tỷ đồng trong cả năm 2024, gấp hơn 3 lần so với khối lượng phát hành trong 6 tháng 2024. Ngân hàng tiếp tục là tổ chức phát hành lớn nhất, chiếm 66% tổng khối lượng phát hành. Trên thị trường phát hành ra công chúng, các tổ chức phát hành phát hành thành công 35,8 nghìn tỷ đồng. Lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại có xu hướng tăng, cùng với sự tăng mạnh của lãi suất liên ngân hàng trong nửa cuối năm khiến lãi suất coupon của trái phiếu ngân hàng kỳ hạn ngắn tăng lên trong những tháng cuối năm, tuy nhiên lãi suất coupon của trái phiếu tăng vốn cấp hai kỳ hạn dài của ngân hàng vẫn tương đối ổn định. So với cuối năm 2023, lãi suất coupon năm đầu trái phiếu ngân hàng 2-3 năm tăng khoảng 50 điểm phần trăm lên 5,3%-5,8%, trong khi lợi tức trái phiếu ngân hàng kỳ hạn 7-8 năm dao động trong khoảng 5,8%-7,5%. Trái phiếu do các doanh nghiệp trong lĩnh vực phi tài chính phát hành tương đối ổn định trong khoảng 9-12%, tương tự thời điểm cuối 2023. Trên thị trường phát hành ra công chúng, 13 tổ chức phát hành đã phát hành thành công 35,8 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp, trong đó 68,5% được phát hành bởi các ngân hàng thương mại. Lãi suất coupon tương tự trên thị trường phát hành riêng lẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Kế hoạch áp thuế đối ứng của Chính quyền Trump lên toàn bộ hàng hóa nhập khẩu từ tất cả các đối tác thương mại đã gây ra biến động lớn trên thị trường tài chính toàn cầu. Khác với dự đoán của nhiều chuyên gia, các mức thuế này không dựa trên sự chênh lệch thuế suất, mà được áp theo thâm hụt thương mại với từng quốc gia. Với thuế suất cơ bản 10% áp dụng cho tất cả các nước, cùng mức thuế bổ sung từ 11% đến 50% đối với những quốc gia có thặng dư thương mại lớn với Hoa Kỳ, tình hình trở nên căng thẳng hơn khi Trung Quốc – đối tác thương mại hàng đầu của Hoa Kỳ – tuyên bố áp thuế trả đũa ở mức 34%. Những diễn biến này đã làm gia tăng lo ngại về

nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu, khi sức mua tiêu dùng và niềm tin đầu tư bị suy giảm nghiêm trọng, không chỉ tại Mỹ mà trên phạm vi toàn cầu. Tuy nhiên, ngày 9/4, Tổng thống Hoa Kỳ đã công bố quyết định tạm hoãn áp dụng thuế đối ứng trong vòng 90 ngày đối với tất cả các đối tác – ngoại trừ Trung Quốc. Mặc dù vậy, mức thuế cơ bản 10% vẫn được duy trì. Hoa Kỳ cũng thể hiện thiện chí đàm phán và nhấn mạnh rằng mục tiêu của chính sách này là để bảo vệ ngành sản xuất trong nước đối với các mặt hàng thiết yếu như bán dẫn và dược phẩm, thúc đẩy việc làm và giảm thâm hụt thương mại.

Với mức thặng dư thương mại lớn với Hoa Kỳ (104,6 tỷ USD trong năm 2024), Việt Nam nằm trong nhóm bị áp mức thuế đối ứng cao, lên đến 46%, điều này sẽ khiến cho khả năng cạnh tranh của Việt Nam trong việc thu hút đơn hàng xuất khẩu và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) bị suy giảm, đặc biệt khi so sánh với các nước trong khu vực như Indonesia, Ấn Độ hay Philippines – những quốc gia chịu mức thuế đối ứng thấp hơn từ 15% đến 29%. Tác động tiêu cực trực tiếp lên dòng vốn FDI, hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động sản xuất sẽ dần lan sang thị trường lao động, tiêu dùng và tăng trưởng kinh tế nói chung. Trước tình hình đó, Chính phủ Việt Nam đã có những phản ứng nhanh chóng và tích cực, như đề xuất giảm thuế nhập khẩu với hàng hóa từ Hoa Kỳ xuống 0%, đẩy mạnh nhập khẩu nhằm thu hẹp thâm hụt thương mại, kiểm soát gian lận xuất xứ và tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ.

Với những nỗ lực đó, chúng tôi kỳ vọng một kết quả đàm phán thương mại hợp lý và tích cực hơn – không chỉ thấp hơn mức thuế dự kiến 46%, mà còn tương đương với mức thuế áp dụng cho hàng hóa của các nước cạnh tranh trong khu vực. Tuy nhiên, do mức thâm hụt thương mại khá cao, khả năng xóa bỏ hoàn toàn thuế đối ứng là rất thấp. Ngày 12/4, Hoa Kỳ đã công bố miễn thuế đối ứng cho một số mặt hàng điện tử, đồng thời tuyên bố sẽ áp dụng mức thuế riêng đối với nhóm hàng hóa này. Trong năm 2024, Việt Nam xuất khẩu 36,2 tỷ USD sản phẩm điện tử sang Hoa Kỳ, chiếm 28,6% tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành và 30,3% tổng kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Tận dụng quyết định tạm hoãn áp dụng thuế đối ứng trong 90 ngày và tạm loại bỏ một số mặt hàng điện tử khỏi danh sách hàng hóa chịu thuế đối ứng, các hoạt động xuất khẩu được kỳ vọng sẽ rất nhộn nhịp trong Quý 2 2025, tuy nhiên, hoạt động đầu tư của khối đầu tư nước ngoài và tư nhân trong nước có thể sẽ chậm lại do các doanh nghiệp sẽ tạm dừng các kế hoạch đầu tư mở rộng để đợi kết quả đàm phán.

Dù kịch bản nào xảy ra, Việt Nam cũng sẽ cần dựa nhiều hơn vào các động lực tăng trưởng khác trong ngắn hạn như đầu tư công và du lịch, đồng thời từng bước giảm phụ thuộc vào thị trường Hoa Kỳ trong dài hạn. Chính phủ đã đặt mục tiêu giải ngân đầu tư công năm 2025 đạt 825,5 nghìn tỷ đồng, cao hơn 21% so với năm 2024. Ngành du lịch cũng đặt mục tiêu đón 22–23 triệu lượt khách quốc tế trong năm nay, tương đương mức tăng trưởng từ 25,0% đến 30,7%. Các doanh nghiệp xuất khẩu cũng cần chủ động đa dạng

hóa thị trường, tận dụng lợi thế từ 17 hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết.

Thị trường chứng khoán đã chứng kiến áp lực bán mạnh và biến động lớn kể từ khi chính sách thuế đối ứng được công bố vào ngày 2/4. Hệ số định giá P/E trượt đã giảm sâu, chạm đáy 10,6 lần vào ngày 9/4, rồi phục hồi lên 11,9 lần vào ngày 16/4, vẫn thấp hơn nhiều so với mức trung vị 10 năm là 14,4 lần. Lợi nhuận doanh nghiệp chịu nhiều áp lực từ rủi ro thuế quan và suy giảm tiêu dùng, suy giảm đầu tư toàn cầu. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng phụ thuộc nhiều vào kết quả đàm phán thương mại giữa Chính phủ Việt Nam và Chính quyền Trump, và tác động lên mỗi doanh nghiệp cũng khác nhau.

Trong bối cảnh hiện nay, khi giá cổ phiếu giảm trên diện rộng, chúng tôi nhận thấy sự phân hóa rõ rệt về kỳ vọng lợi nhuận đã được điều chỉnh theo rủi ro giữa các nhóm cổ phiếu. Các doanh nghiệp phụ thuộc lớn vào thị trường Hoa Kỳ, hoặc dòng vốn đầu tư FDI sẽ kém hấp dẫn hơn. Trong thời điểm biến động và bất định như hiện nay, chúng tôi vẫn duy trì chiến lược đầu tư vào các doanh nghiệp có nền tảng lợi nhuận ổn định, vị thế cạnh tranh mạnh và bảng cân đối tài chính lành mạnh. Chúng tôi tin rằng việc nắm giữ danh mục đa dạng gồm các doanh nghiệp có định giá hợp lý và nền tảng vững chắc sẽ mang lại giá trị lớn cho nhà đầu tư. Giai đoạn điều chỉnh hiện tại là cơ hội hấp dẫn cho những nhà đầu tư kiên định và có tầm nhìn dài hạn.

2 Giao dịch của nhà đầu tư trong quý 1/2025

Thị trường chứng khoán đã phát triển theo hướng tích cực trong suốt quý 1 với chỉ số VN-Index đã vượt mốc 1.300 điểm vào ngày 24 tháng 2 và kết thúc quý 1 với mức tăng 3,2% so với đầu năm. Tuy nhiên, tương tự như phần lớn các thị trường trên toàn cầu, chỉ số VN-Index sau đó đã giảm hơn 200 điểm, tương đương 16% sau thông báo về thuế quan của Mỹ, nhưng kể từ đó thị trường cũng đã phục hồi lên mức khoảng 1.250 điểm.

Nhà đầu tư được khích lệ bởi các số liệu kinh tế ấn tượng của năm 2024 và sự hồi phục liên tục như đã được trình bày tại mục 2 ở trên. Đặc biệt sau dịp Tết Nguyên Đán, các nhà đầu tư đã đầu tư mạnh mẽ vào các quỹ mở của VCBF với tổng số tiền mua chứng chỉ quỹ VCBF tăng hơn 2,5 lần so với quý 4 năm 2024, trong đó tâm điểm là quỹ cổ phiếu. Quỹ VCBF-MGF chiếm gần một phần ba tổng số tiền đầu tư, theo sau đó là quỹ VCBF-AIF với gần 30%, trong khi quỹ VCBF-BCF và VCBF-FIF chiếm khoảng 30% còn lại.

Việc các quỹ mở VCBF đạt hiệu suất cao trong năm 2024 đã khuyến khích nhiều nhà đầu tư mới tham gia. Trong quý 1, có gần 15.000 nhà đầu tư mới, tăng 40% so với quý 4 năm 2024. Hơn 40% nhà đầu tư đã lựa chọn quỹ VCBF-MGF, tiếp theo là 20% nhà đầu tư ưu tiên quỹ có rủi ro thấp hơn là VCBF-FIF. Đáng chú ý, mặc dù quỹ VCBF-AIF chỉ bắt đầu giao dịch từ giữa tháng 2, rất nhiều nhà đầu tư đã đặt niềm tin vào quỹ mới này. Do đó, đến cuối quý 1, số lượng nhà đầu tư tham gia quỹ

VCBF-AIF đã tăng gần gấp ba lần so với số lượng tham gia trong đợt phát hành lần đầu của quỹ vào tháng 12 năm 2024.

Cũng như trong năm 2024 và đặc biệt trong bối cảnh thị trường toàn cầu đang biến động mạnh hiện nay, các nhà đầu tư sẽ tiếp tục nhận được sự hỗ trợ từ VCBF cùng các đối tác của mình bao gồm Vietcombank và Franklin Templeton Investments trong việc quản trị rủi ro và gia tăng lợi nhuận dài hạn, đảm bảo thông tin cũng như các diễn biến được truyền đạt một cách rõ ràng và thường xuyên. Chúng tôi cũng sẽ tiếp tục nâng cấp nền tảng giao dịch, mở rộng mạng lưới phân phối nhằm mang lại sự tiện lợi hơn cho nhà đầu tư khi sử dụng nền tảng VCB Digibanking cũng như các nền tảng của các đối tác khác của VCBF. Một bước phát triển quan trọng trong tương lai gần sẽ là tăng tần suất giao dịch của các quỹ.

3 Cập nhật tình hình hoạt động của Quỹ từ ngày 1 tháng 1 đến 31 tháng 3 năm 2025

Công ty Quản lý Quỹ sẽ cung cấp chi tiết về kết quả đầu tư trong Quý 1 năm 2025 của Quỹ tại ĐHNĐT.

Kế hoạch của Quỹ VCBF-AIF trong năm 2025 là tiếp tục theo đuổi các mục tiêu đầu tư của quỹ được nêu trong Điều lệ Quỹ, cụ thể là tăng trưởng tài sản đầu tư, từ tăng giá cổ phiếu và thu nhập cổ tức, nhưng tập trung chủ yếu vào gia tăng thu nhập cổ tức thông qua phân bổ tỷ trọng cao hơn vào các cổ phiếu có tỷ suất cổ tức cao.

Quỹ chưa có kế hoạch chia cổ tức mà lợi nhuận sẽ tiếp tục được sử dụng để tái đầu tư nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho nhà đầu tư.

* * * * *

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin mà không đề xuất bất kỳ quyết định nào của ĐHNĐT.

III. THAY ĐỔI NỘI DUNG CỦA ĐIỀU LỆ QUỸ

Căn cứ Điều 65 của Điều lệ Quỹ VCBF-AIF, ĐHNĐT được đề nghị xem xét và thông qua một số thay đổi của Điều lệ VCBF-AIF như được liệt kê dưới đây. (Lưu ý: những thay đổi được quy định bởi Điều lệ Quỹ tiếng Việt, bản tiếng Anh chỉ nhằm mục đích tham khảo).

* * * * *

Tùy theo sự xem xét, ĐHNĐT của Quỹ VCBF-AIF được đề nghị thông qua nghị quyết sửa đổi Điều lệ Quỹ:

RẰNG việc thay đổi điều lệ Quỹ của Quỹ VCBF-AIF như trình bày ở Phụ lục A được thông qua.

IV. ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ CHO BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Đối với những vấn đề được các nhà đầu tư uỷ quyền cho BDDQ khi Quỹ IPO, căn cứ Điều 23 (3) của Điều lệ Quỹ VCBF-AIF (căn cứ trên Điều 19 (2) (e) của Thông tư 98), nếu tiếp tục phát sinh những vấn đề được uỷ quyền như vậy thì phải được thông qua tại ĐHNĐT.

Việc uỷ quyền cho Ban Đại Diện Quỹ được đề xuất thông qua tại ĐHNĐT này bao gồm về các vấn đề cụ thể như sau:

- Các thay đổi cơ bản trong chính sách đầu tư, mục tiêu đầu tư của quỹ quy định tại Điều lệ quỹ; thay đổi mức giá dịch vụ trả cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát; thay đổi công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát;
- Chia, tách, sáp nhập quỹ, hợp nhất quỹ, giải thể Quỹ; thay đổi thời hạn hoạt động của Quỹ;
- Quyết định phương án phân phối lợi tức;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm chủ tịch và thành viên ban đại diện quỹ; quyết định mức thù lao và chi phí hoạt động của ban đại diện quỹ; thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán được chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của quỹ, doanh nghiệp thẩm định giá độc lập (nếu có); thông qua các báo cáo về tình hình tài chính, tài sản và hoạt động hàng năm của quỹ;
- Xem xét và xử lý vi phạm của Công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát và ban đại diện quỹ gây tổn thất cho quỹ;
- Yêu cầu công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát xuất trình sổ sách hoặc giấy tờ giao dịch tại Đại hội nhà đầu tư;
- Phê duyệt phương án tự doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của năm đăng ký hạn mức tự doanh.

Ban Đại Diện Quỹ phải tiến hành thông báo các quyết định dưới sự uỷ quyền của ĐHNĐT theo quy định của Điều lệ Quỹ và pháp luật đến Nhà Đầu Tư và UBCKNN.

Sau khi xem xét, ĐHNĐT được đề nghị thông qua nghị quyết như sau:

RẰNG quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư nêu tại điểm b), c), d), e), f), g) và h) khoản (2) Điều 23 của Điều lệ Quỹ của quỹ VCBF-AIF, sẽ được trao cho Ban Đại Diện Quỹ. Nghị quyết này sẽ có hiệu lực cho đến khi ĐHNĐT có nghị quyết khác.

V. HỎI ĐÁP

Các Nhà đầu tư tham gia ĐHNĐT được mời tham dự phần đặt câu hỏi và trả lời với các lãnh đạo của Quỹ. Thời gian phần đặt câu hỏi và trả lời sẽ phụ thuộc vào số lượng câu hỏi được đặt từ phía nhà đầu tư.

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHNĐT

Sau khi được nghe thư ký của ĐHNĐT trình bày, ĐHNĐT được đề nghị thông qua Biên bản và nghị quyết của ĐHNĐT về việc thông qua Ủy quyền của Ban Đại Diện Quỹ và các sửa đổi Điều lệ Quỹ nằm ở Mục III – IV (“Nghị Quyết của ĐHNĐTTN”), bằng việc thông qua những nghị quyết sau:

RẰNG Biên bản của ĐHNĐT và Nghị quyết của ĐHNĐT đối với Quỹ VCBF-AIF được thông qua;
và

RẰNG Việc Chủ tịch và Ban Thư ký ký vào Biên bản của ĐHNĐT và Nghị quyết của ĐHNĐT đối với Quỹ VCBF-AIF được thông qua.

PHỤ LỤC A – ĐỀ XUẤT THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐIỀU LỆ QUỸ VCBF-AIF

Các nội dung thêm mới/bổ sung/thay thế được **gạch chân và bôi đậm**, các nội dung xóa bỏ được **gạch ngang**.

Các thay đổi tương tự được nhóm lại để tiện theo dõi.

STT	Đề xuất thay đổi nội dung của Điều lệ Quỹ VCBF-AIF	Căn cứ
1	- Phần “Cơ sở pháp lý”: - <u>Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ Quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính;</u> - <u>Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;</u> - <u>Thông tư số 83/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do Nhà nước định giá áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</u> Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam	Bổ sung các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung/thay thế/mới được ban hành
2	- Khoản 6 Điều 10: <u>6. Quỹ thực hiện đầu tư gián tiếp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho phép đầu tư gián tiếp ra nước ngoài và bảo đảm các nguyên tắc sau:</u> (a) <u>Quỹ đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài;</u> (b) <u>Quỹ chỉ được đầu tư gián tiếp ra nước ngoài vào các tài sản đã được quy định tại Điều Lệ Quỹ và phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;</u> (c) <u>Quỹ không được đầu tư quá 20% giá trị tài sản ròng của Quỹ ra nước ngoài và không vượt quá hạn mức đầu tư đăng ký đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xác nhận;</u> (d) <u>Cơ cấu đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, điều chỉnh hạn mức đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của Quỹ phải tuân thủ quy định về cơ cấu đầu tư, hạn mức đầu tư, điều chỉnh hạn mức đầu tư theo các quy định tại Điều này.</u>	Làm rõ các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của Quỹ (phải tuân thủ quy định của pháp luật; thẩm quyền quyết định phê duyệt phương án tự doanh đầu tư gián

	- Khoản 2 Điều 23: <u>h. Phê duyệt phương án tư doanh đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của năm đăng ký hạn mức tư doanh</u> - Khoản 3 Điều 23: 1. Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định các vấn đề nêu từ điểm b, c, d, e, f, g, <u>h</u> của Khoản 2 của Điều này nếu được Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua việc ủy quyền này trong đại hội nhà đầu tư hàng năm gần nhất và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. - Khoản 2 Điều 37: <u>d. Được lựa chọn tổ chức tài chính ở nước ngoài có chức năng lưu ký tài sản làm tổ chức lưu ký phụ để lưu ký các tài sản ở nước ngoài của Quỹ được đầu tư phù hợp với quy định của Pháp Luật.</u> - Khoản 1 Điều 54: <u>Việc định giá tất cả tài sản đầu tư của Quỹ, bao gồm cả các khoản đầu tư gián tiếp ra nước ngoài, được thực hiện theo quy định tại sổ tay định giá, theo phương pháp đã quy định cho từng loại tài sản.</u>	tiếp ra nước ngoài của năm đăng ký hạn mức tư doanh...)
3	Khoản 2 Điều 16: Nhà đầu tư có thể mua, bán, chuyển đổi quỹ Đơn Vị Quỹ vào các Ngày Giao Dịch theo quy định tại Bản Cáo Bạch của Quỹ. Việc thay đổi Ngày Giao Dịch do nghỉ lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ. <u>Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ vào ngày Thứ Ba, Thứ Năm hàng tuần nếu ngày đó là Ngày Làm Việc (“Ngày Giao Dịch”). Nếu Ngày Thứ Ba, Thứ Năm không phải là Ngày Làm Việc, thì Ngày Giao Dịch sẽ là Ngày Làm Việc vào Thứ Ba, Thứ Năm tiếp theo. Việc thay đổi Ngày Giao Dịch do nghỉ lễ sẽ được thông báo trước cho các Điểm Nhận Lệnh và được thông báo trên trang web của Công Ty Quản Lý Quỹ và việc giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch kế tiếp của Quỹ.</u> <u>Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ sẽ chuyển sang hàng ngày vào các Ngày Làm Việc từ Thứ Hai đến Thứ Sáu trong tuần, ngoại trừ Ngày Làm Việc bù rơi vào ngày Thứ 7 và/hoặc Chủ Nhật. Thời điểm áp dụng cụ thể cho việc tăng tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ này, dự kiến vào Quý 2 hoặc Quý 3/2025, sẽ được Công ty quản lý quỹ thông báo đến Nhà Đầu Tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.</u>	Điều chỉnh các quy định để chuẩn bị cho việc tăng tần suất giao dịch của Quỹ từ 2 ngày/tuần lên hàng ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6

	<u>Việc giảm tần suất giao dịch sẽ được Đại hội nhà đầu tư thông qua và luôn đảm bảo tần suất giao dịch không được ít hơn hai (02) lần trong một (01) tháng.</u> • <u>Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 và Khoản 6 Điều 60:</u> 2. <u>Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát</u> <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần,</u> Giá dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát là 0,04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 16.000.000 VND (Mười sáu triệu đồng) một tháng. Mức tối thiểu là 8.000.000 VND (Tám triệu đồng) một tháng được áp dụng cho ba tháng đầu tiên được tính từ ngày Quỹ bắt đầu hoạt động. Giá dịch vụ Ngân Hàng Giám Sát được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ ngân hàng giám sát trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có). <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất hàng ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát là 0,04% (bốn điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 18.000.000 VND (Mười tám triệu đồng) một tháng. Mức tối thiểu là 16.000.000 VND (mười sáu triệu đồng) một tháng được áp dụng cho sáu tháng đầu tiên được tính từ khi Quỹ bắt đầu áp dụng tần suất giao dịch hàng ngày. Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ ngân hàng giám sát trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u> Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá Dịch Vụ Ngân Hàng Giám Sát trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát. 3. <u>Giá dịch vụ lưu ký</u> <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần,</u> Giá dịch vụ lưu ký là 0,03% (ba điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 11.000.000 VND (mười một triệu đồng) một tháng. Giá dịch vụ lưu ký, chưa bao gồm chi phí giao dịch và đăng ký cho các giao dịch chứng khoán, được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có). <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất hàng ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, Giá dịch vụ lưu ký là 0,03% (ba điểm cơ bản) một năm áp dụng cho NAV dưới 1.000 tỷ đồng/năm và 0.02% (hai điểm cơ bản) áp dụng cho NAV từ 1000 tỷ đồng/năm trở lên, với mức tối thiểu là 12.000.000 VND (mười hai triệu đồng) một tháng. Mức tối thiểu là 11.000.000 VND (mười một triệu đồng) một tháng được áp dụng cho sáu tháng đầu tiên được tính từ khi Quỹ bắt đầu áp dụng tần suất giao dịch hàng ngày. Giá dịch vụ lưu ký được tính toán và cộng dồn</u>	
--	---	--

	<u>hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho Ngân Hàng Giám Sát. Giá dịch vụ lưu ký trên chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch và đăng ký cho các giao dịch chứng khoán, thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u> Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá dịch vụ lưu ký trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát. 4. Giá dịch vụ quản trị Quỹ <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần,</u> Giá dịch vụ quản trị quỹ là 0,05% (năm điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 31.000.000 VND (ba mươi một triệu đồng) một tháng. Mức tối thiểu là 15.500.000 VND (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) một tháng được áp dụng cho ba tháng đầu tiên tính từ ngày Quỹ bắt đầu hoạt động. Giá dịch vụ quản trị quỹ được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho bên cung cấp dịch vụ quản trị quỹ. Giá dịch vụ quản trị quỹ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có). <u>Trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất hàng ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu, Giá dịch vụ quản trị quỹ là 0,05% (năm điểm cơ bản) một năm trên NAV với mức tối thiểu là 42.000.000 VND (bốn mươi hai triệu đồng) một tháng. Mức tối thiểu là 31.000.000 VND (ba mươi một triệu đồng) một tháng được áp dụng cho sáu tháng đầu tiên được tính từ khi Quỹ bắt đầu áp dụng tần suất giao dịch hàng ngày. Giá dịch vụ quản trị quỹ được tính toán và cộng dồn hàng kỳ theo chu kỳ định giá và được thanh toán hàng tháng cho bên cung cấp dịch vụ quản trị quỹ. Giá dịch vụ quản trị quỹ trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có).</u> Tùy thuộc vào ủy quyền của Đại Hội Nhà Đầu Tư cho Ban Đại Diện Quỹ như quy định tại Điều Lệ này, Ban Đại Diện Quỹ được phê duyệt mức Giá dịch vụ quản trị quỹ trên cơ sở xem xét đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ và/hoặc Ngân Hàng Giám Sát. ... 6. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là 10.000.000 VND (mười triệu đồng) một tháng <u>đối với trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất 02 (hai) lần/tuần và 12.000.000 VND (mười hai triệu đồng) một tháng đối với trường hợp Quỹ giao dịch với tần suất hàng ngày từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.</u> Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán định kỳ theo thỏa thuận với Đại Lý Chuyển Nhượng. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Phù hợp với quy định pháp luật, Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng có thể được thay đổi theo thỏa thuận giữa Công ty quản lý quỹ và Đại lý chuyển nhượng.	
--	---	--

4	Khoản 4, Khoản 5 Điều 16: 4. Lệnh mua sẽ được chấp nhận để thực hiện khi hồ sơ đăng ký mua được Đại Lý Chuyển Nhượng chấp nhận và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận đã nhận được khoản thanh toán đầy đủ. <u>Chi tiết về lệnh mua được quy định tại Bản Cáo Bạch.</u> 5. Lệnh bán được chấp nhận để thực hiện khi số lượng Đơn Vị Quỹ đăng ký bán được Đại Lý Chuyển Nhượng xác nhận là do Nhà Đầu Tư đó nắm giữ. <u>Chi tiết về lệnh bán được quy định tại Bản Cáo Bạch.</u>	Bổ sung quy định để làm rõ các quy định chi tiết về Lệnh mua và Lệnh bán sẽ được quy định tại Bản cáo bạch
5	Khoản 7, Khoản 8 Điều 16: 7. Phù hợp với quy định tại Điều 17, Lệnh Được Chấp Nhận được Đại Lý Chuyển Nhượng nhận cho đến Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh cho Ngày Giao Dịch sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch đó. Tất cả các Lệnh Được Chấp Nhận nhận sau Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh sẽ được thực hiện vào Ngày Giao Dịch tiếp theo trừ trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu hủy lệnh <u>trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của Ngày Giao Dịch đó.</u> 8. Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh cho việc xử lý và chấp nhận các chứng từ cần thiết cho các lệnh mua, bán, chuyển đổi quỹ để thực hiện trong Ngày Giao Dịch (<u>ngày T</u>) là vào 14h00 ngày T-1 tại các Điểm Nhận Lệnh.	Điều chỉnh quy định để làm rõ về Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh
6	Khoản 1 Điều 18: Giá phát hành (giá bán) một chứng chỉ quỹ (tức là mức giá mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Công ty Quản lý Quỹ) được tính bằng bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ cộng với giá dịch vụ phát hành (nếu có).	Xóa do lặp từ
7	Khoản 4 Điều 34: NAV được sử dụng để tính chi phí bồi thường cho Công Ty Quản Lý Quỹ là NAV trung bình của NAV <u>trung bình</u> theo báo cáo NAV của năm mươi hai (52) tuần liền trước thời điểm Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua quyết định thay đổi Công Ty Quản Lý Quỹ được Ngân Hàng Giám Sát xác nhận.	Làm rõ quy định phù hợp với quy định của pháp luật
8	- Khoản 3 Điều 46: Hỗ trợ Nhà Đầu Tư Người Sở Hữu Chứng Chỉ Quỹ thực hiện các thủ tục thay đổi thông tin tại Sở Đăng Ký, xác nhận quyền sở hữu Đơn Vị Quỹ của nhà đầu tư, chuyển quyền sở hữu phù hợp với Pháp Luật và Điều Lệ này. - Khoản 4 Điều 56:	Điều chỉnh “Người Sở Hữu Chứng Chỉ Quỹ”, “Người Sở Hữu Đơn Vị” thành

	Trong trường hợp Quỹ bị định giá cao, mức đền bù cho Quỹ và cho Người Sở Hữu Đơn Vị Nhà Đầu Tư được xác định như sau	“Nhà Đầu Tư” để thống nhất định nghĩa
9	- Khoản 1 Điều 55: Thu thập giá chứng khoán giao dịch <u>và thu thập dữ liệu lãi suất trái phiếu</u> trên trang web của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Hồ Chí Minh, từ các công ty chứng khoán, các hệ thống báo giá (Bloomberg/Reuters/VNBF..), thu thập dữ liệu lãi suất trái phiếu trên Bloomberg, hoặc Reuters, và các nguồn có liên quan dùng để định giá chứng khoán tính đến ngày trước Ngày Định Giá - Khoản 2 Điều 55: Tại Ngày Định Giá <u>hoặc Ngày Làm Việc liền sau Ngày Định Giá (trong trường hợp Ngày Định Giá không phải là Ngày Làm Việc)</u> cho mục đích giao dịch chứng chỉ quỹ - Công Ty Quản Lý Quỹ và Ngân Hàng Giám Sát xác nhận <u>NAV và NAV</u> trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại Ngày Định Giá; Công Ty Quản Lý Quỹ công bố NAV trên một Đơn Vị Quỹ được tính tại Ngày Định Giá. - Khoản 3 Điều 55: 3. Trong thời hạn một (01) ngày làm việc sau ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ: Tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng tính toán kết quả giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của nhà đầu tư.	Điều chỉnh quy định về quy trình định giá tài sản của Quỹ để rõ ràng hơn và phù hợp với quy định của pháp luật
10	- Khoản 2, Khoản 3 Điều 59: 2. Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền mặt hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mua Đơn Vị Quỹ lần đầu tiên. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng. 3. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà Đầu Tư báo cáo phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền mặt và/hoặc bằng Đơn Vị Quỹ, NAV trên Đơn Vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.	Xóa quy định để phù hợp với quy định hiện hành. Tại thời điểm công ty quản lý quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận, Đại hội Nhà Đầu tư sẽ quyết định cụ thể.

11	Khoản 4 Điều 64: Công Ty Quản Lý Quỹ phải bảo đảm Nhà Đầu Tư truy xuất được thông tin về thống kê giao dịch. Trong trường hợp Nhà Đầu Tư có yêu cầu, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thống kê giao dịch, số dư tài khoản, tiểu khoản và các báo cáo của Quỹ phù hợp với quy định của Pháp Luật. Hàng tháng, hàng quý và hàng năm, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư danh sách giao dịch và số dư trên tài khoản, tiểu khoản và các báo cáo về thay đổi NAV của Quỹ, có thể qua email hoặc dịch vụ tiên nhắn điện tử hoặc các hình thức khác đã thống nhất với Người Sở Hữu Đơn Vị Quỹ. Với những Nhà đầu tư giao dịch bằng tài khoản ký danh, Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thông tin khi Nhà đầu tư có yêu cầu bằng văn bản. Báo cáo sẽ được gửi cho Nhà đầu tư trong thời gian sớm nhất có thể nhưng không quá năm (05) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Nhà đầu tư.	Điều chỉnh quy định để phù hợp với quy định pháp luật hiện hành
12	- Bổ sung Ngày thành lập Quỹ tại Điều 2: Điều 2. Thời hạn của Quỹ <u>Ngày thành lập Quỹ: 04/02/2025</u> Quỹ chính thức được hoạt động kể từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập quỹ. Quỹ không bị giới hạn về thời hạn hoạt động - Cập nhật Vốn Điều lệ của Quỹ tại Khoản 1 Điều 4: Vốn Điều Lệ huy động trong đợt phát hành lần đầu ra công chúng của Quỹ là <u>96.007.250.859 VNĐ (Chín mươi sáu tỷ không trăm linh bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn tám trăm năm mươi chín đồng). Số vốn này được chia thành 9.600.725,06 (Chín triệu sáu trăm nghìn bảy trăm hai mươi lăm phẩy không sáu) chứng chỉ quỹ 50.000.000.000-tỷ VNĐ (năm mươi tỷ đồng). Vốn Điều Lệ được chia thành các Chứng Chỉ Quỹ. Mệnh giá của một Chứng Chỉ Quỹ sẽ là 10.000 VNĐ (mười nghìn đồng Việt Nam).</u> - Xóa quy định về Giá phát hành lần đầu ra công chúng (IPO) tại Khoản 1 Điều 18: <u>1. Giá phát hành lần đầu ra công chúng (IPO):</u> Giá phát hành lần đầu ra công chúng của một Chứng Chỉ Quỹ (tức là mức giá mà nhà đầu tư phải thanh toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ để mua một Chứng Chỉ Quỹ trong đợt chào bán lần đầu) được tính bằng Mệnh giá của một Chứng Chỉ Quỹ cộng với Giá Dịch Vụ Phát Hành (nếu có). Giá phát hành lần đầu ra công chúng của một Chứng Chỉ Quỹ do Công Ty Quản Lý Quỹ quy định và được công bố tại Bản Cáo Bạch. - Chỉnh sửa quy định về Hiệu lực của Điều lệ tại Điều 66: <u>Điều 66. Hiệu lực của Điều Lệ</u> Khi thành lập quỹ, Điều Lệ Quỹ đã được thông qua bằng hình thức chấp thuận bằng văn bản khi Nhà Đầu Tư mua Chứng Chỉ Quỹ trong giai đoạn	Các chỉnh sửa khác do Quỹ VCBF-AIF đã được cấp Giấy phép thành lập Quỹ vào ngày 04/02/2025 (Điều lệ hiện tại là Điều lệ trong hồ sơ xin cấp phép):

	IPO. Tại thời điểm đó, Điều Lệ Quỹ có hiệu lực kể từ khi UBCKNN cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký lập Quỹ cho Quỹ. Đối với các sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ sau khi Quỹ được chính thức thành lập và hoạt động, Điều Lệ Quỹ <u>này</u> sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày được Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất thông qua và sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi có Điều lệ mới được cập nhật và thông qua. Điều lệ được lập bằng Tiếng Việt và có thể được dịch sang Tiếng Anh cho mục đích tham khảo.	
--	---	--

* * * * * Hết * * * * *